TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2025/QĐST-HNGĐ	*Thường Tín, ngày 06 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 43/2025/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc D, sinh năm 1985

Trú tại: Xóm Q, xã H, huyện Th, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1985

Trú tại: Thôn K, xã H, huyện Th, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5; điểm a, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Ngọc D và anh Nguyễn Thành T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị Ngọc D và anh Nguyễn Thành T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Ngọc D và anh Nguyễn Thành T có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc D, sinh ngày 25/01/2018. Chị Trần Thị Ngọc D và anh Nguyễn Thành T tự thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thị Ngọc D cho chị Trần Thị Ngọc

D trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Thành T có trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con chung với chị Trần Thị Ngọc D số tiền 2.000.000 đồng/tháng *(Hai triệu đồng),* kể từ tháng 02/2025 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung của anh Nguyễn Thành T được đảm bảo theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc D tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn và nộp thay cho anh Nguyễn Thành T số tiền 150.000 đồng tiền án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, tổng cộng là 300.000 đồng. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị D đã nộp tại biên lai số 16651 ngày 26/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu HS;

THẨM PHÁN

Bùi Anh Tuấn